TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 06-4-2023
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

-*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đẳng.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1984 (xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày:* Năm 2003 chị và anh Đỗ Văn C tự nguyện chung sống với nhau, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong thời gian chung sống, vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống. Nay chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đỗ Văn C; Về con chung, có 01 con chung tên Đỗ Hoài Trong, sinh ngày 10/11/2008. Hiện con đang sống với anh C, khi ly hôn chị đồng ý tiếp tục giao con cho anh C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời, chị Đ có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt.

* Đối với bị đơn anh Đỗ Văn C, Tòa án đã tống đạt triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải, xét xử nhưng anh C vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với anh Đỗ Văn C, địa chỉ ấp 1, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Đ và anh C.

Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2003, nhưng không có đăng ký kết hôn, nên quan hệ hôn nhân giữa chị Đ với anh C không được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Đ với anh C có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời hôn nhân vi phạm về mặt hình thức nên chị Đ với anh C không được công nhận là vợ chồng.

Về con chung: Xét thấy người con chung tên Đỗ Hoài Trong hiện đang sống chung với anh C và cháu Trong có nguyện vọng sống chung với anh C. Do đó, để đảm bảo cho con chung phát triển ổn định về mặt tâm sinh lý nên Hội đồng xét xử giao người con chung tên Đỗ Hoài Trong cho anh C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đ xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh C không có yêu cầu đối với tài sản chung, nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này các bên có xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Đ phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b, khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 14, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

** Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Đ với anh Đỗ Văn C.

2. Về con chung: Giao người con chung tên Đỗ Hoài Trong, sinh ngày 10/11/2008 cho anh Đỗ Văn C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Đ phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 20 tháng 02 năm 2023 chị Đ đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010968 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Thị Đ, anh Đỗ Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.